

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 24/4/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Hải Yến và ông Nguyễn Văn Tú.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Linh Chi – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/HS-ST ngày 09/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST – HS ngày 12/4/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị C – Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1986; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 02/12; Đoàn thể, đảng phái: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn C; Con bà: Nguyễn Thị X; Chồng: Đặng Văn C và 2 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023 đến 01/01/2024 thì được tại ngoại. Có mặt.

2. Nguyễn Thị H – Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1995; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn 6, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 12/12; Đoàn thể, đảng phái: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Cảnh H; Con bà: Trương Thị Hồng T; Chồng: Nguyễn Bá N và 2 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023 đến 01/01/2024 thì được tại ngoại. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Đặng Thị L – SN: 1978 - TQ: Thôn 6, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 28/12/2023, Nguyễn Thị C đi bộ từ nhà ở thôn Trà Lân, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An vào khu vực bản Vều 1, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An để dắt nghé (trâu) về nhà. Trên đường về thuộc bản Cao Vều 1, xã P, huyện A thì C gặp một người đàn ông đang đứng bán thịt ở bên đường, C đến hỏi người đàn ông này đây là thịt gì thì người đó nói đây là thịt của con Sơn Dương và còn khối lượng khoảng 01 yến (10kg) gồm 01 đoạn xương sống gắn liền 09 xương sườn, một phần chi trước, thịt, da còn nguyên lông màu đen trắng nâu. Nguyễn Thị C hỏi từng này giá bao nhiêu tiền thì người đàn ông này nói là 1.500.000 đồng, C đồng ý mua hết số thịt đó, người đàn ông này đã bỏ số thịt vào 01 bì tải màu vàng cam để Nguyễn Thị C đưa về nhà, sau khi về đến nhà C đã cất giấu bì tải bên trong đựng thịt Sơn Dương vào tủ lạnh của gia đình.

Đến sáng ngày 29/12/2023, Nguyễn Thị C mang bao bì tải màu vàng cam bên trong có số thịt Sơn Dương đã mua được đi bộ ra khu vực ngã tư thôn Trà Lân, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An để xin xe ngồi nhờ ra chợ bán. Tại đây, C gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi, mặc bộ đồ ấm màu đen, đội mũ bảo hiểm và bịt khẩu trang, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn trắng - nâu đi theo hướng từ trong bản Cao Vều ra thị trấn A. C đã xin ngồi nhờ xe đến địa điểm bán thịt của Nguyễn Thị H (là cháu dâu của C) ở lề đường đường Quốc lộ 7A, thuộc thôn 6, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An.

Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, C đi đến điểm bán thịt của Nguyễn Thị H, thấy H đang bày bán thịt trâu trên sạp gỗ, C đã lấy toàn bộ số thịt Sơn Dương đựng trong bì tải màu vàng cam ra và nói với Nguyễn Thị H đây là thịt Sơn Dương và xin H cho mượn sạp để bày bán số thịt này và được H đồng ý để C đặt thịt Sơn Dương lên sạp gỗ, mượn thớt và dao của H để bán. Sau đó, Nguyễn Thị H cùng Nguyễn Thị C bán thịt Sơn Dương bằng cách giới thiệu có thịt của con Sơn Dương và mời người qua đường hoặc người đến tại nơi C, H đang bán thịt để họ mua. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, có một người đàn ông tầm tuổi trung niên, đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu sơn xanh, bịt khẩu trang đến hỏi mua thịt. C và H cùng giới thiệu cho người này thịt Sơn Dương thì người này nói mua 01 kg, C đồng ý và bê số thịt Sơn Dương đặt lên thớt và cắt một miếng thịt Sơn Dương khoảng 01 kg (C không cân cụ thể) bán cho người này với giá 250.000 đồng. Đến khoảng 08 giờ 50 phút cùng ngày, trong lúc Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị H đang ngồi bán thịt Sơn dương thì bị lực lượng Công an huyện A phát hiện, bắt quả tang, lập biên bản, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị H về trụ sở để làm việc. (Bút lục 47 - 85; 139 - 166).

Vật chứng, đồ vật thu giữ :

- Thu giữ của Nguyễn Thị C: 01 đoạn xương sống gắn liền 09 xương sườn, một phần chi trước, thịt, da còn nguyên lông màu đen (nghĩ là một phần của động

vật Sơn Dương); 01 bao bì (dạng bì xác rắn) màu da cam có dính các vết màu nâu đỏ (nghĩ là máu động vật); Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 250.000 đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Thị H: 01 chiếc sạp gỗ kích thước 120 x 85 x 60 cm; 01 chiếc thớt gỗ tròn đường kính 45 cm, dày 05 cm; 01 chiếc dao lưỡi bằng kim loại, cán dài 14 cm, lưỡi dao dài 30 cm.

Để có căn cứ xử lý, Cơ quan C sát điều tra, Công an huyện A đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 87/QĐ-CQĐT trưng cầu Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật Việt Nam giám định đối với 01 đoạn xương sống gắn liền 09 xương sườn, một phần chi trước, thịt, da còn nguyên lông màu đen (nghĩ là một phần của động vật Sơn Dương, có khối lượng 09 kg, để xác định 01 khối bộ phận động vật gửi đến giám định có phải là loài thuộc danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm không? Được quy định trong văn bản pháp luật nào? Có phải là bộ phận gắn liền sự sống của động vật hay là sản phẩm của động vật?).

Tại bản kết luận giám định số: 39/STTNSV ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật Việt Nam đối với tang vật thu giữ của Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị H kết luận:

“Xác định tên loài động vật:

- 01 (một) khối bộ phận động vật gắn liền nhau, gồm: 01 (một) đoạn xương sống gắn liền 09 (chín) xương sườn, 01 (một) phần chi trước, thịt, da, còn nguyên lông màu đen là của loài Sơn Dương, có tên khoa học *Capricornis milneedwardsii* (*Capricornis sumatraensis*).

- 01 (một) khối bộ phận gắn liền nhau, gồm: 01 (một) đoạn xương sống, 09 (chín) xương sườn, 01 (một) phần chi trước, thịt, da, còn nguyên lông màu đen là một phần cơ thể của loài Sơn dương là bộ phận không thể tách rời sự sống.

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

1. Loài Sơn dương (*Capricornis milneedwardsii*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ.

2. Loài Sơn dương (*Capricornis milneedwardsii*) có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ.

3. Loài Sơn dương (*Capricornis milneedwardsii*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.”

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc sạp gỗ, 01 chiếc thớt gỗ, 01 chiếc dao, quá trình điều tra xác định của bà Đặng Thị L, nên đã trả lại cho bà L theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 đoạn xương sống gắn liền 09 xương sườn, một phần chi trước, thịt, da còn nguyên lông màu đen trắng nâu có khối lượng 09 kg, sau khi giám định, Cơ quan C sát điều tra - Công an huyện A đã tiến hành tiêu hủy theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 250.000 đồng, Cơ quan C sát điều tra, Công an huyện A đã tiến hành gửi vào Kho bạc nhà nước huyện A, tỉnh Nghệ An theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 bao bì (dạng bì xác rắn) màu da cam có dính các vết màu nâu đỏ, Cơ quan C sát điều tra, Công an huyện A đã nhập kho vật chứng Công an huyện A bảo quản theo quy định.

Đối với Nguyễn Thị H, khi biết Nguyễn Thị C đưa thịt loài Sơn Dương đến sạp của mình nhờ bán để bán kiếm lời, H đã đồng ý và giúp sức tích cực cho C bằng việc cùng C rao bán thịt Sơn Dương. Nguyễn Thị H đồng phạm với vai trò giúp sức.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị H đã khai nhận đầy đủ toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 11/Ctr - VKS ngày 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị H về tội: “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị H.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị C từ 18 – 20 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 – 40 tháng; Xử phạt Nguyễn Thị H từ 15 – 17 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 – 34 tháng; Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 250.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị C; Tịch thu tiêu hủy: 01 bao bì (dạng bì xác rắn) màu da cam thu giữ của Nguyễn Thị C.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị H thống nhất như quan điểm của Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng các bị cáo nói: Do các bị cáo thiếu hiểu biết pháp luật nên đã phạm tội, các bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị H khai nhận:

Vào khoảng từ 6 giờ 30 phút đến 8 giờ 50 phút, ngày 29 tháng 12 năm 2024, tại lễ đường Quốc lộ 7A, đoạn thuộc thôn 6, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An, khi Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị H đang bày bán một số bộ phận cá thể của loài động vật Sơn Dương gồm: 09 xương sườn, 01 phần chi trước, thịt, da, còn nguyên lông màu đen thì bị lực lượng Công an huyện A phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Thị C: 01 đoạn xương sống gắn liền 09 xương sườn, một phần chi trước, thịt, da còn nguyên lông màu đen; 01 bao bì xác rắn màu da cam có dính các vết màu nâu đỏ (nghĩ là máu động vật); Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 250.000 đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Thị H: 01 chiếc sạp gỗ kích thước 120 x 85 x 60 cm; 01 chiếc thớt gỗ tròn đường kính 45 cm, dày 05 cm; 01 chiếc dao lưỡi bằng kim loại, cán dài 14 cm, lưỡi dao dài 30 cm.

Tại bản kết luận giám định số: 39/STTNSV ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật Việt Nam đối với tang vật thu giữ của Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị H kết luận:

“Xác định tên loài động vật:

- 01 (một) khối bộ phận động vật gắn liền nhau, gồm: 01 (một) đoạn xương sống gắn liền 09 (chín) xương sườn, 01 (một) phần chi trước, thịt, da, còn nguyên lông màu đen là của loài Sơn Dương, có tên khoa học *Capricornis milneedwardsii* (*Capricornis sumatraensis*).

- 01 (một) khối bộ phận gắn liền nhau, gồm: 01 (một) đoạn xương sống, 09 (chín) xương sườn, 01 (một) phần chi trước, thịt, da, còn nguyên lông màu đen là một phần cơ thể của loài Sơn dương là bộ phận không thể tách rời sự sống.

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

1. Loài Sơn dương (*Capricornis milneedwardsii*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ.

2. Loài Sơn dương (*Capricornis milneedwardsii*) có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính phủ.

3. Loài Sơn dương (*Capricornis milneedwardsii*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.”.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị H đã có hành vi buôn bán trái phép bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống của động vật là loài Sơn Dương (*Capricornis milneedwardsii*) là loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị H đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố là đúng pháp luật.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội và đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sự tồn tại của nhiều quần thể các loài động vật quý, hiếm trong tự nhiên và còn ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái. Vì vậy, việc truy cứu trách nhiệm hình sự và đưa ra xét xử đối với các bị cáo là cần thiết để đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, động cơ, mục đích là nhằm mua bán trái phép bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống của động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nhằm thu lợi bất chính, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Thị C giữ vai trò chính vì đã có hành vi mua trái phép bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống của động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nhằm mục đích bán kiếm lời nên phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo H; Đối với bị cáo Nguyễn Thị H là đồng phạm giúp sức, cho bị cáo C mượn địa điểm, dụng cụ và cùng bán trái phép bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống của động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nên cần xem xét hình phạt nhẹ hơn bị cáo C.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Các bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự, luôn chấp hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng và

nhà nước, ủng hộ các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao, quỹ vì người nghèo, người có hoàn C đặc biệt khó khăn ... Bên cạnh đó, bị cáo C còn có bố mẹ chồng là thương binh loại A, được nhà nước tặng huy chương kháng chiến, bị cáo H có bố đẻ tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ Quốc tế và ông bà ngoại của chồng là thương binh loại A, được nhà nước tặng huy chương kháng chiến. Nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét thấy, các bị cáo phạm tội nhất thời, hiểu biết pháp luật kém, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, có thể áp dụng phạt tiền là hình phạt chính. Tuy nhiên, số tiền phạt quy định tại khoản 1 đối với loại tội phạm này rất lớn là từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng, không phù hợp với điều kiện kinh tế của các bị cáo, các bị cáo có hoàn C khó khăn, lao động tự do và buôn bán thu nhập thấp và không ổn định, các bị cáo không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo. Xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc các bị cáo tự cải tạo tại địa phương không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo H đang nuôi 2 con nhỏ, bị cáo C cũng đang nuôi con đang là học sinh. Nên cần xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự để các bị cáo có cơ hội ở nhà chăm sóc, xây dựng gia đình như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A là phù hợp, có căn cứ và thể hiện tính nhân văn của Nhà nước và pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội.

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét thấy, các bị cáo có hoàn C khó khăn, thu nhập thấp, không ổn định, các bị cáo không có tài sản riêng gì nên miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

[4] Xét hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong vụ án này có đối tượng bán trái phép bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống của động vật nguy cấp, quý, hiếm cho bị cáo C và người đàn ông mua bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống của động vật nguy cấp, quý, hiếm do C và H bán nhưng quá trình điều tra không xác định được căn cước nên không có cơ sở để xử lý. Đối với bà Đặng Thị L, không biết các bị cáo sử dụng dụng cụ buôn bán của mình vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện A, tỉnh Nghệ An không xử lý hình sự là đúng pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc sạp gỗ, 01 chiếc thớt gỗ, 01 chiếc dao, quá trình điều tra xác định của bà Đặng Thị L, bà L không biết các bị cáo sử dụng dụng cụ của bà L để thực hiện hành vi phạm tội nên CQCSĐT Công an huyện A đã trả lại cho bà L là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 đoạn xương sống gắn liền 09 xương sườn, một phần chi trước, thịt, da còn nguyên lông màu đen trắng nâu có khối lượng 09 kg thu giữ của các bị cáo, sau khi giám định, CQCSĐT Công an huyện A đã tiến hành tiêu hủy là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 250.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị C là số tiền liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 bao bì xác rắn màu da cam thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị C không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị H phạm tội: “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

- **Áp dụng:** Điểm b khoản 1 Điều 244; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị H.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị C 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 24/4/2024).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 24/4/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Thị C cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An, giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã P và xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

(Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự).

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- **Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị H.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng: Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 250.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị C *(Theo biên bản giao, nhận tài sản giữa Công an huyện A và Kho bạc nhà nước huyện A ngày 29/01/2024).*

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bao bì (dạng bì xác rắn) màu da cam thu giữ của Nguyễn Thị C (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/4/2024 giữa Công an huyện A, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An*).

- **Về án phí:** Áp dụng điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị C và Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các bị cáo; Người CQLNVLQ
- Lưu Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lệ Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Hải Yến

Nguyễn Văn Tú

Hoàng Thị Lệ Hằng

